

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 166/2025/TLST-DS ngày 24 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) phát triển thành phố Hồ Chí Minh.

Trụ sở: 25Bis Nguyễn Thị Minh Khai, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật Phạm Quốc T – chức vụ Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền ông Đặng Anh T – chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh – chi nhánh Cần Thơ. Văn bản ủy quyền số 3385/2024/QĐ-TGD ngày 22/8/2024 của Tổng giám đốc ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Đặng Anh T ủy quyền cho ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1988, chức vụ: Chuyên viên quan hệ khách hàng. Địa chỉ: 100 Mậu Thân, phường Cái Khế, thành phố Cần Thơ. Văn bản ủy quyền số: 09/2025/UQ-CT ngày 24/4/2025.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1961.

Địa chỉ: ấp Đông An 2A, phường Đại Thành, thành phố Cần Thơ.

Bà Huỳnh Thị T, sinh năm 1971.

Địa chỉ: ấp Phú Xuân, xã Châu Thành, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bị đơn Nguyễn Văn T và Huỳnh Thị T thừa nhận nợ và đồng ý trả nợ vốn và lãi cho nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần phát triển thành phố Hồ Chí Minh. Khoản vay theo hợp đồng tín dụng hạn mức số 14282/24MN/HĐTD ngày 08/5/2024, vốn 1.800.000.000 đồng (một tỷ tám trăm triệu đồng), lãi trong hạn 161.112.329 đồng (một trăm sáu mươi một triệu một trăm mười hai ngàn ba trăm hai mươi chín đồng), lãi quá hạn 116.127.574 đồng (một trăm mười sáu triệu một trăm hai mươi bảy ngàn năm trăm bảy mươi bốn đồng), tổng 2.169.468.863 đồng (hai tỷ một trăm sáu mươi chín triệu bốn trăm sáu mươi tám ngàn tám trăm sáu mươi ba đồng). Khoản vay theo giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng cá nhân kèm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 05/6/2024, vốn 62.971.559 đồng (sáu mươi hai triệu chín trăm bảy mươi một ngàn năm trăm năm mươi chín đồng), lãi trong hạn 11.443.508 đồng (mười một triệu bốn trăm bốn mươi ba ngàn năm trăm lẻ tám đồng), lãi quá hạn 17.813.894 đồng (mười bảy triệu tám trăm mười ba ngàn tám trăm chín mươi bốn đồng), tổng 92.228.960 đồng (chín mươi hai triệu hai trăm hai mươi tám ngàn chín trăm sáu mươi đồng).

2.2. Bị đơn tiếp tục trả lãi trên nợ gốc (vốn) và nợ lãi trong hạn từ ngày 05/9/2025 đến khi trả hết nợ cho nguyên đơn, theo mức lãi suất tính theo hợp đồng tín dụng hạn mức số 14282/24MN/HĐTD ngày 08/5/2024 và giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng cá nhân kèm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 05/6/2024, giữa nguyên đơn và bị đơn, tương ứng với thời gian chậm trả, tại thời điểm thi hành án.

2.3. Trường hợp bị đơn không trả nợ hoặc không có khả năng trả nợ nguyên đơn được quyền liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm theo theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 11314/24MN/HĐBĐ ngày 08/4/2024 và hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 11315/24MN/HĐBĐ ngày 08/4/2024, tài sản là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DL460132/CN00233 cấp ngày 22/8/2023, BN051428/CH00348 cấp ngày 20/3/2014 được Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Châu Thành điều chỉnh đứng tên Huỳnh Thị Trang ngày 31/3/2018, BN051024/CH00436 cấp ngày 27/5/2014 được Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Châu Thành điều chỉnh đứng tên Huỳnh Thị Trang ngày 31/3/2018.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm bị đơn tự nguyện chịu 38.616.000 đồng (ba mươi tám triệu sáu trăm mười sáu ngàn đồng) nộp tại Thi hành án dân thành phố Cần Thơ. Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 45.300.000 đồng (bốn mươi lăm triệu tám trăm mười một ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án

phí số 0003780 ngày 23/6/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. (Thi hành án dân thành phố Cần Thơ)

Chi phí tố tụng 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) bị đơn tự nguyện chịu. Nguyên đơn được nhận lại chi phí tố tụng 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) sau khi bị đơn nộp tại Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ;
- Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Nhân